NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5021/NHNN-CNTH V/v Thông báo thay đổi thành viên hệ thống TTLNH	*Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2016*

Kính gửi:
- Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam;
- Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước;
- Các thành viên Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-NHNN ngày 09/11/2010 quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên Ngân hàng; Xét đề nghị của Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam tại Công văn số 4070/2016/TTTT ngày 29/06/2016, Ban điều hành Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng chấp thuận cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam **Ngừng 62 thành viên gián tiếp** tham gia Hệ thống TTLNH từ ngày **12/07/2016** (danh sách đính kèm).

Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, xin liên hệ Bộ phận Helpdesk - Cục Công nghệ tin học (ĐT: 04.32595986; Email: hotrotinhoc@sbv.gov.vn , itdb_service@sbv.gov.vn; Fax: 04.37733413) hoặc Chi cục Công nghệ tin học (ĐT: 08.38223445 - Số máy lẻ 104; Email: itdb.hcm_service@sbv.gov.vn; Fax: 08.38223935) để cùng phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thống đốc NHNN (để báo cáo);
- PTĐ Nguyễn Kim Anh (để báo cáo);
- Vụ CSTT, Vụ TT, Vụ TDCNKT, CQ TTGSNH, VP, Vụ TCKT, Cục QT, VP2;
- Các NHNN Chi nhánh tỉnh, T/P;
- Các NHTM thành viên (đề nghị sao gửi các Chi nhánh thuộc đơn vị đã tham gia TTLNH);
- BLĐ, Phòng KT1, QLTT, ANTT, Chi cục – Cục CNTH;
- Lưu VP, CNTH.

TL.THỐNG ĐỐC
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC CÔNG NGHỆ TIN HỌC
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Đoàn Thanh Hải

Danh sách 62 thành viên gián tiếp Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam ngừng tham gia Hệ thống TTLNH

STT	Mã NH	Tên chi nhánh
1	01310002	NH TMCP KY THUONG VN CN HA NOI
2	01310003	NH TMCP KY THUONG VN CN BA DINH
3	01310004	NH TMCP KY THUONG VN CN CHUONGDUONG
4	01310005	NH TMCP KY THUONG VN CN HOAN KIEM
5	01310006	NH TMCP KY THUONG VN CN DONG DO
6	01310007	NH TMCP KY THUONG VN CN HQV
7	01310008	NH TMCP KY THUONG VN CN THANG LONG
8	01310009	NH TMCP KY THUONG VN CN HA TAY
9	01310010	NH TMCP KY THUONG VN CN NOI BAI
10	01310011	NH TMCP KY THUONG VN CN HAI BATRUNG
11	01310012	NH TMCP KY THUONG VN CN HA THANH
12	10310001	NH TMCP KY THUONG VN CN LAO CAI
13	15310001	NH TMCP KY THUONG VN CN YEN BAI
14	19310001	NH TMCP KY THUONG VN CN THAI NGUYEN
15	20310001	NH TMCP KY THUONG VN CN LANG SON
16	22310001	NH TMCP KY THUONG VN CN QUANG NINH
17	22310002	NH TMCP KY THUONG VN CN MONG CAI
18	24310001	NH TMCP KY THUONG VN CN BAC GIANG
19	25310001	NH TMCP KY THUONG VN CN VIET TRI
20	26310001	NH TMCP KY THUONG VN CN VINH PHUC
21	27310001	NH TMCP KY THUONG VN CN BAC NINH
22	30310001	NH TMCP KY THUONG VN CN HAI DUONG
23	31310001	NH TMCP KY THUONG VN CN HAI PHONG
24	33310001	NH TMCP KY THUONG VN CN HUNG YEN
25	34310001	NH TMCP KY THUONG VN CN THAI BINH
26	35310001	NH TMCP KY THUONG VN CN HA NAM
27	36310001	NH TMCP KY THUONG VN CN NAM DINH
28	37310001	NH TMCP KY THUONG VN CN NINH BINH
29	38310001	NH TMCP KY THUONG VN CN THANH HOA
30	40310001	NH TMCP KY THUONG VN CN NGHE AN
31	42310001	NH TMCP KY THUONG VN CN HA TINH
32	46310001	NH TMCP KY THUONG VN CN HUE
33	48310001	NH TMCP KY THUONG VN CN DA NANG
34	48310002	NH TMCP KY THUONG VN CN THANH KHE
35	49310001	NH TMCP KY THUONG VN CN QUANG NAM
36	51310001	NH TMCP KY THUONG VN CN QUANG NGAI
37	52310001	NH TMCP KY THUONG VN CN QUY NHON
38	56310001	NH TMCP KY THUONG VN CN NHA TRANG
39	60310001	NH TMCP KY THUONG VN CN BINH THUAN
40	64310001	NH TMCP KY THUONG VN CN PLEIKU
41	66310001	NH TMCP KY THUONG VN CN DAK LAK

42	68310001	NH TMCP KY THUONG VN CN LAM DONG
43	70310001	NH TMCP KY THUONG VN CN BINH PHUOC
44	72310001	NH TMCP KY THUONG VN CN TAY NINH
45	74310001	NH TMCP KY THUONG VN CN BINH DUONG
46	75310001	NH TMCP KY THUONG VN CN DONG NAI
47	77310001	NH TMCP KY THUONG VN CN VUNG TAU
48	79310002	NH TMCP KY THUONG VN CN GIA DINH
49	79310003	NH TMCP KY THUONG VN CN TAN BINH
50	79310004	NH TMCP KY THUONG VN CN CHO LON
51	79310005	NH TMCP KY THUONG VN CN QUAN 3
52	79310006	NH TMCP KY THUONG VN CN QUANG TRUNG
53	79310007	NH TMCP KY THUONG VN CN PHU MY HUNG
54	80310001	NH TMCP KY THUONG VN CN LONG AN
55	82310001	NH TMCP KY THUONG VN CN TIEN GIANG
56	86310001	NH TMCP KY THUONG VN CN VINH LONG
57	87310001	NH TMCP KY THUONG VN CN DONG THAP
58	89310001	NH TMCP KY THUONG VN CN AN GIANG
59	91310001	NH TMCP KY THUONG VN CN KIEN GIANG
60	92310001	NH TMCP KY THUONG VN CN CAN THO
61	94310001	NH TMCP KY THUONG VN CN SOC TRANG
62	96310001	NH TMCP KY THUONG VN CN CA MAU